

Số: 20/2022/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 10 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của
Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu
tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
1181/TTr-SKH ngày 23 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo các CT TW (b/c);
- Các Bộ, ngành: KHĐT, TC, TP, NNPTNT, LĐTĐ, UBĐT (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các TV BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Điện Biên; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Chuyên viên các khối, TTTH-CB, KTN_(LVC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp, phân công quản lý, tổ chức thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc trong phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

1. Thực hiện phân cấp quản lý theo quy định, phù hợp với pháp luật về quản lý đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Thực hiện đúng trách nhiệm của các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương ở các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình.
3. Đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các chương trình MTQG.
4. Đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lặp; tránh thất thoát, lãng phí và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình.

Chương II

LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 4. Lập, phê duyệt và giao kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch chương trình MTQG giai đoạn 5 năm.

2. Căn cứ, nội dung lập Kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, 3 Điều 6 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

3. Trình tự lập, phê duyệt và giao Kế hoạch:

a) Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch chương trình MTQG giai đoạn 5 năm; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện của từng chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản có liên quan, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kịp thời thông báo, hướng dẫn cho các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tế đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ kế hoạch vốn 5 năm cho từng dự án của chương trình.

b) Các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ chi tiết thực hiện từng Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm theo từng nội dung, hoạt động, dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động; tỷ lệ dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù; danh mục dự án đầu tư ưu tiên (nếu có) để gửi cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính. Căn cứ đề xuất của UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần dự kiến kế hoạch phân bổ vốn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp theo chức năng nhiệm vụ.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các đơn vị có liên quan tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn; tổng hợp cân đối, dự kiến phân bổ kế hoạch toàn bộ các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm, xem xét khả năng lồng ghép giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo quy định và các giải pháp thực hiện để báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét cho ý kiến về phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc thực hiện

các Chương trình MTQG ((chi tiết đến nội dung, dự án thành phần từng chương trình; danh mục dự án đầu tư (nếu có)) theo quy định tại Điều 83 và Điều 84 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và cơ quan chủ trì chương trình hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm của tỉnh theo nội dung quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP trình UBND tỉnh.

e) UBND tỉnh giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG cho cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Nội dung giao kế hoạch gồm:

(1) Tổng vốn, cơ cấu vốn ngân sách nhà nước theo từng chương trình và chi tiết đến nội dung, dự án thành phần;

(2) Mục tiêu, nhiệm vụ và danh mục dự án đầu tư ưu tiên (nếu có).

f) Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình cấp xã được quy định tại Điều 6 của Quy định này.

Điều 5. Lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện cùng thời điểm lập kế hoạch phát triển - kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

2. Nội dung, căn cứ lập kế hoạch: Thực hiện theo khoản 2, 4 Điều 7 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

3. Trình tự lập kế hoạch:

a) Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về lập và giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG.

b) UBND cấp xã tổ chức triển khai lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG cùng với quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm cấp xã; đề xuất các danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư hằng năm cho các dự án từ thôn, bản, trình HĐND cấp xã thông qua; gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) tổng hợp trước ngày 20 tháng 6 hằng năm theo quy định tại các văn bản hướng dẫn khác có liên quan (*Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình cấp xã được quy định tại Điều 6 của Quy định này*).

c) UBND cấp huyện tổ chức lập, rà soát, tổng hợp kế hoạch của cấp xã vào kế hoạch của huyện, thẩm định kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm sau của cấp mình trong kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm sau, trình HĐND cấp huyện cho ý kiến trước khi gửi cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình; đồng thời gửi Sở Kế

hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh.

d) Cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch từ các sở, ngành, địa phương và xây dựng kế hoạch chung toàn tỉnh của chương trình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình, chủ trì dự án thành phần tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình của tỉnh, trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh (Thường trực HĐND tỉnh) xem xét, cho ý kiến; kế hoạch thực hiện các chương trình hằng năm được gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, chủ chương trình và cơ quan chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.

4. Giao kế hoạch thực hiện các chương trình hằng năm

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình và các văn bản hướng dẫn của cơ quan trung ương. Đối với vốn đầu tư phát triển UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư; đối với vốn sự nghiệp UBND giao Sở Tài chính kịp thời thông báo, hướng dẫn cho các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện các dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị liên quan thụ hưởng chương trình để đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn cho từng dự án của chương trình, cụ thể:

a) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần và các đơn vị có liên quan tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn; tổng hợp cân đối, dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển các Chương trình MTQG, xem xét khả năng lồng ghép giữa các chương trình, dự án và các nguồn vốn khác (nếu có) đảm bảo quy định và các giải pháp thực hiện để báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh phân bổ ngân sách nhà nước hằng năm thực hiện Chương trình MTQG cùng với các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác.

- Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh phương án phân bổ ngân sách nhà nước, phương án giao mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện Chương trình MTQG theo nội dung quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện Chương trình MTQG theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

b) Đối với nguồn vốn sự nghiệp:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan chủ trì chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình MTQG tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước khi quyết định giao dự toán

chi thực hiện các dự án thành phần thực hiện chương trình cho các đơn vị thực hiện chương trình.

- Căn cứ ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG.

Điều 6. Phương thức lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG có sự tham gia của cộng đồng

Thực hiện theo Điều 8 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

Chương III

PHÂN CÔNG TRONG QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 7. Phân công trách nhiệm các cơ quan chủ trì các chương trình chương trình MTQG; cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần (được gọi là dự án thành phần) các chương trình MTQG

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban Dân tộc là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Các cơ quan cấp tỉnh chủ trì dự án thành phần thuộc các Chương trình là các cơ quan tương ứng với các Bộ, ngành Trung ương chủ trì, hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của các Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022) gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp,

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

5. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn quản lý.

Điều 8. Tổ chức thực hiện chương trình

1. Cấp tỉnh:

a) Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh giúp UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều phối, tổng hợp nội dung liên quan đến các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ;

c) Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án thành phần, tiểu dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc chương trình;

d) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, tổ chức thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, đồng thời giúp việc cho Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo cơ quan chuyên môn của mình để tham mưu quản lý, tổ chức thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; Ban dân tộc tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Trưởng Ban dân tộc tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn của mình để tham mưu quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Cấp huyện:

Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG cấp huyện giúp UBND cấp huyện chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn.

3. Cấp xã: Ban Quản lý thực hiện các chương trình MTQG cấp xã (Ban Quản lý xã) tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn cấp xã.

4. Ban phát triển thôn do cộng đồng dân cư bầu, hoạt động theo quy chế do cộng đồng dân cư thống nhất và được UBND cấp xã công nhận.

Điều 9. Phối hợp trong quản lý, điều hành chương trình MTQG

1. Phối hợp trong xây dựng các quy định, các văn bản về quản lý, điều hành, thực hiện các chương trình:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu, kiến nghị các cơ chế quản lý, điều hành chung các chương trình MTQG;

b) Cơ quan chủ trì thực hiện chương trình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình MTQG;

c) Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chương trình MTQG có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần trong việc xây dựng các quy định, văn bản hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn lập kế hoạch; tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG 05 năm và hằng năm từ các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, trình UBND tỉnh quyết định;

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình vào dự toán ngân sách hằng năm của UBND tỉnh;

c) Các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình MTQG chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần hướng dẫn, xây dựng kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung từng chương trình 5 năm và hằng năm; tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trong giai đoạn 5 năm và hằng năm;

d) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ và nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG 05 năm và hằng năm.

3. Các sở, ban, ngành và địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong cung cấp thông tin về quản lý, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình MTQG

Chương IV

PHÂN CẤP QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 10. Phân cấp quản lý dự án đầu tư các chương trình MTQG

1. Phân loại dự án

a) Dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng (sau đây gọi là cơ chế đặc thù): Là dự án đáp ứng đủ các tiêu chí quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

b) Dự án không áp dụng cơ chế đặc thù: Là dự án thông thường không áp dụng theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

2. Cơ chế thực hiện

a) Đối với dự án áp dụng cơ chế đặc thù: Chủ đầu tư là Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã (gọi tắt là Ban quản lý xã) do UBND xã quyết định. Quy trình triển khai thực hiện theo quy định tại Chương IV, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Đối với dự án không áp dụng cơ chế đặc thù

- Các dự án do cấp tỉnh quản lý: UBND tỉnh quyết định giao các sở, ngành và đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư.

- Các dự án do cấp huyện quản lý: UBND huyện quyết định giao cơ quan trực thuộc UBND cấp huyện làm chủ đầu tư.

- Quy trình triển khai thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định có liên quan.

3. Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Các dự án thuộc các chương trình MTQG không phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm d khoản 6 điều 18 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Điều 11. Quyết định đầu tư các dự án

Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Đầu tư công được quy định như sau:

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư; toàn bộ các dự án do các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư; các dự án lồng ghép các nguồn vốn do cấp tỉnh quản lý.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư các dự án trên địa bàn huyện có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng do các cơ quan cấp huyện làm chủ đầu tư và các dự án không thuộc Khoản 1 Điều này.

UBND cấp huyện căn cứ vào tình hình thực tế triển khai và năng lực quản lý của UBND cấp xã thực hiện phân cấp để Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư các dự án trên địa bàn xã.

3. Trường hợp phê duyệt điều chỉnh quyết định đầu tư dự án thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 12. Thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

1. Đối với dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư: Giao cho các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh chủ trì thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Đối với dự án do UBND cấp huyện quyết định đầu tư: Giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3. Đối với dự án do UBND cấp xã quyết định đầu tư: UBND cấp xã quyết định đầu tư dự án trên cơ sở kết quả thẩm định của cơ quan mình; Trong trường hợp UBND cấp xã không đủ năng lực thẩm định thì UBND cấp huyện giao cho cơ quan chuyên môn của huyện thẩm định.

4. Đối với việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 13. Phân cấp quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất

1. Thành lập Hội đồng thẩm định

a) Đối với các dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trên địa bàn từ 02 huyện, thị xã, thành phố trở lên: UBND tỉnh Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực Nông, lâm nghiệp làm Chủ tịch Hội đồng; các thành viên là lãnh đạo UBND cấp huyện nơi có dự án, kế hoạch liên kết, lãnh đạo các Sở: nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh; các ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết).

b) Đối với các dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trên địa bàn 01 huyện, thành phố: UBND tỉnh Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định do Giám đốc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ tịch Hội đồng; các thành viên là lãnh đạo UBND cấp huyện nơi có dự án, kế hoạch liên kết, lãnh đạo các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh; các ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết).

c) Đối với các dự án, phương án sản xuất của cộng đồng: UBND huyện Quyết định thành lập Tổ thẩm định do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Nông, lâm nghiệp làm Tổ trưởng; các thành viên là lãnh đạo UBND cấp xã nơi có đề xuất của cộng đồng, lãnh đạo các phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Lao động Thương binh và Xã hội, các ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết).

2. Quyết định phê duyệt dự án

a) Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trên địa bàn từ 02 huyện, thị xã, thành phố trở lên; Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết thực hiện trên địa bàn 01 huyện, thị xã, thành phố.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phê duyệt đề xuất cộng đồng

thực hiện trên địa bàn từ 02 xã trên địa bàn huyện trở lên; Chủ tịch UBND cấp xã quyết định phê duyệt đề xuất cộng đồng thực hiện trên địa bàn 01 xã.

Điều 14. Bố trí vốn đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG

1. Đối với các dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư, thẩm quyền bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia do cấp tỉnh bố trí, tỷ lệ vốn bố trí đối ứng thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Đối với dự án do UBND cấp huyện quyết định đầu tư thẩm quyền bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia do cấp huyện bố trí, tỷ lệ vốn bố trí đối ứng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 15. Quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định hiện hành.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh

1. Chỉ đạo, quản lý, điều hành việc thực hiện các chương trình trên phạm vi địa bàn tỉnh.

2. Điều phối hoạt động của các sở, ban, ngành liên quan; giữa các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện trong quản lý và điều hành thực hiện các chương trình.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là cơ quan tổng hợp, điều phối chung các chương trình. Tham mưu Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của tỉnh, UBND tỉnh trong chỉ đạo quản lý chung, điều hành thực hiện các chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch thực hiện các chương trình 05 năm và hằng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất khi có yêu cầu; tổng hợp và đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền trong quản lý, điều hành thực hiện các chương trình trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Tham gia với các đơn vị liên quan giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch trên địa bàn. Tổng hợp chung báo cáo giám sát, đánh giá các chương trình MTQG theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

Điều 18. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch thực hiện các chương trình 05 năm và hằng năm.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp; cơ chế thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần tổng hợp kế hoạch, thẩm định phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước 05 năm và hằng năm để thực hiện các Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định; cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Tham gia với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch trên địa bàn.

Điều 19. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện chương trình MTQG

1. Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện chương trình được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, đôn đốc thực hiện các Chương trình MTQG được giao.

2. Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan đến các kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện chương trình.

3. Lập kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm; dự kiến phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (nếu có) giai đoạn 05 năm và hằng năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình MTQG.

5. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí phần trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của chương trình đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán phần kinh phí này theo quy định.

6. Hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai các hoạt động của chương trình cho các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện chương trình.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

8. Trên cơ sở hướng dẫn của các cơ quan chủ Chương trình (Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban dân tộc) tham mưu Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh, UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung và thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các chương trình MTQG đảm bảo kịp thời theo yêu cầu.

Điều 20. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG gửi cơ quan chủ trì chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Phối hợp với cơ quan chủ trì chương trình lập kế hoạch, thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh.

3. Trực tiếp triển khai các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí phần trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của dự án đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán nguồn kinh phí này theo đúng quy định.

5. Phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình xác định chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá dự án thành phần theo quy định.

6. Trên cơ sở hướng dẫn Trung ương và yêu cầu của cơ quan Thường trực Chương trình, thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG, gửi về các cơ quan thường trực các chương trình để tổng hợp chung.

Điều 21. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình trên địa bàn theo mục tiêu, nhiệm vụ quy định của từng chương trình.

2. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trên địa bàn; đồng thời bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện chương trình.

3. Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí được giao theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình và các quy định về quản lý ngân sách và tài chính.

4. Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan chủ chương trình MTQG và cơ quan thường trực chương trình MTQG tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thuộc chương trình MTQG trên địa bàn, gửi về cơ quan chủ trì chương trình, các cơ quan chủ trì dự án thành phần theo yêu cầu.

Điều 22. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 05 năm và hàng năm thực hiện các chương trình trên địa bàn gửi UBND cấp huyện tổng hợp.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao. Tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn.

3. Sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện các chương trình MTQG theo đúng quy định.

5. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

Điều 23. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các cấp và tổ chức đoàn thể thực hiện các chương trình MTQG

1. Căn cứ hướng dẫn của cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 05 năm và hàng năm thực hiện các nhiệm vụ, nội dung, dự án thành phần gửi cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện dự án thành phần để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các nội dung, dự án được giao; sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Được phép huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các nội dung, dự án thuộc chương trình.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với chương trình mục tiêu quốc gia theo

hướng dẫn của các cơ quan Chủ chương trình MTQG.

Điều 24. Quy định chuyển tiếp

1. Dự án đã được thẩm định, thiết kế cơ sở đã được tham gia ý kiến, thiết kế, dự toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định hoặc thẩm tra trước ngày quy định này có hiệu lực nhưng chưa phê duyệt thì không phải tổ chức thẩm định lại; việc phê duyệt và triển khai thực hiện theo quy định này.

2. Dự án đã phê duyệt trước ngày quy định này có hiệu lực, đang triển khai thực hiện, các bước tiếp theo thực hiện theo các nội dung đã được phê duyệt, nhưng phải đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Xây dựng và quy định hiện hành.

3. Thiết kế, dự toán đã được phê duyệt trước ngày quy định này có hiệu lực nhưng chưa triển khai thực hiện thì không phải phê duyệt lại; các bước tiếp theo thực hiện theo quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.